

KẾ HOẠCH - ĐIỀU LỆ
HỘI THAO TRUYỀN THỐNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ LẦN THỨ 43 NĂM 2024

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA, YÊU CẦU

1.1. Mục đích và ý nghĩa:

Chào mừng các ngày lễ lớn: 94 năm ngày thành lập Đảng CSVN; 93 năm ngày thành lập Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; 78 năm ngày Thể thao Việt Nam; 49 năm ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước; 58 năm ngày thành lập Trường Đại học Cần Thơ.

Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại; phong trào “Sinh viên 5 tốt”; phục vụ, hỗ trợ người học rèn luyện thể chất, tinh thần để học tập rèn luyện tốt hơn. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, thường xuyên tập luyện, thi đấu các môn thể thao trong VC-NLĐ và sinh viên, nhằm nâng cao thể lực, giáo dục nhân cách và góp phần giáo dục toàn diện.

Thông qua Hội thao lựa chọn các vận động viên xuất sắc vào đội tuyển Trường tập luyện, sẵn sàng tham gia thi đấu các giải toàn quốc và khu vực.

1.2. Yêu cầu: Các Trường, khoa, viện, trung tâm và các Phòng, Ban chức năng trực thuộc trường thành lập đội tuyển các môn trong điều lệ để tham gia hội thao với tinh thần: “đoàn kết, trung thực, cao thượng”.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA THI ĐẤU VÀ MÔN THI ĐẤU

2.1. Đối tượng tham gia thi đấu

Tất cả viên chức, người lao động, sinh viên hệ chính quy, học viên cao học, sinh viên đã tốt nghiệp ngành thứ nhất và đang theo học ngành thứ hai, học sinh và sinh viên hệ dự bị, học viên Aptech, học sinh THPT thực hành sư phạm đều được quyền tham gia đăng ký thi đấu. Riêng sinh viên học 2 ngành song song chỉ được thi đấu cho một trong hai ngành đến hết mùa giải.

2.2. Môn thi đấu :

1	Bóng đá 11 người (nam)	8	Cầu lông	15	Vovinam
2	Futsal (nữ)	9	Cầu mây 3 người	16	Thể dục
3	Bóng chuyền	10	Cờ tướng	17	Việt dã, đi bộ
4	Bóng rổ	11	Cờ vua	18	Bóng chuyền hơi
5	Bóng bàn	12	Điền kinh	19	Bi sắt
6	Đá cầu 3 người	13	Kéo co	20	Pickleball
7	Taekwondo	14	Quần vợt	21	Đẩy gậy

III. NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

3.1. Thể thức thi đấu: Ban Tổ chức sẽ sắp xếp thể thức thi đấu phù hợp cho từng môn, từng nội dung thi đấu, tùy theo số lượng đăng ký.

3.2. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3.3. Trọng tài: Do Khoa Giáo dục Thể chất Trường Đại học Cần Thơ và các đơn vị trong và ngoài trường đảm nhận.

3.4. Hợp thông qua điều lệ: Lúc 15 giờ 00, ngày 28 tháng 02 năm 2024 (T4) tại Phòng họp Khoa Giáo dục Thể chất (Nhà thi đấu), thành phần Ban Tổ chức, đại diện Lãnh đạo các đơn vị tham dự giải.

3.5. Thời gian họp bốc thăm thi đấu: Lúc 14 giờ 30 ngày 27 tháng 03 năm 2024 tại Phòng họp Khoa Giáo dục Thể chất. Mỗi đơn vị cử ít nhất 03 người trực tiếp bốc thăm (*đại diện lãnh đạo, phụ trách văn thể và các cộng sự nắm rõ các nội dung đăng ký tham dự Hội thao của đơn vị*). Sau khi bốc thăm, Ban Tổ chức sẽ gửi lịch thi đấu cụ thể cho các đơn vị tham gia.

3.6. Thủ tục hồ sơ: Các đơn vị trực thuộc Trường gửi một bản danh sách thi đấu từng môn của cá nhân, tập thể về Ban Tổ chức trước 17 giờ 00 ngày 22/03/2024 (T6). Nộp danh sách đăng ký thi đấu theo 2 hình thức:

- Văn bản cứng cho Đ/c Nguyễn Hữu Tri, tại Văn phòng Khoa GDTC ĐT: 0917477613

- Email: nhtri@ctu.edu.vn để tổng hợp trình Ban Tổ chức (BTC) bố trí thời gian thi đấu hợp lý nhất. Nếu đơn vị nào đăng ký trễ thời gian qui định trên xem như không tham dự.

3.7. Thời gian: Khai mạc giải 07h30 ngày 31 tháng 03 năm 2024 và Bế mạc (dự kiến) 10h00 ngày 28 tháng 04 năm 2024. Địa điểm tại Nhà thi đấu TDTT.

3.8. Trong các môn tập thể như: bóng đá, bóng chuyền, kéo co đơn vị nào không tham gia sẽ không được xếp giải toàn đoàn (*bỏ cuộc xem như không tham gia*).

3.9. Các đơn vị được đăng ký danh sách **không giới hạn** và có dán ảnh (3x4) để BTC công khai danh sách ảnh, nhưng khi thi đấu chỉ đăng ký số lượng đúng luật của môn thi đấu đó. Nội dung thi đấu được tổ chức khi có ít nhất 03 đơn vị tham gia trở lên.

3.10. VĐV chỉ được thi đấu cho 01 đơn vị trong suốt quá trình giải được tổ chức.

3.11. Trước khi thi đấu BTC kiểm tra thẻ SV/ thẻ cán bộ của các VĐV.

3.12. Tính điểm giải toàn đoàn: theo hệ thống Olympic (*xếp theo số lượng huy chương vàng, bạc và đồng*).

3.13. Ban Tổ chức Hội thao chọn môn bóng chuyền nam là môn thể thao truyền thống của Hội thao (*nội dung bắt buộc các đơn vị phải đăng ký tham dự*).

3.14. Chỉ có BTC giải mới có quyền thay đổi điều lệ thi đấu cho phù hợp khi cần thiết.

IV. NHỮNG QUI ĐỊNH RIÊNG CHO TỪNG MÔN

4.1. Bóng đá

4.1.1. Bóng đá nam 11 người

- Thi đấu tại sân bóng đá lớn (sân cỏ phía sau NTĐ mới).

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.
- Thể thức thi đấu theo hai giai đoạn I và II, giai đoạn I chia bảng thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm (có trận hoà) chọn hai đội nhất nhì ở mỗi bảng vào giai đoạn II. Giai đoạn II tổ chức thi đấu tứ kết, bán kết và chung kết (*nếu hai đội hoà sẽ thi đá luân lưu 11m, không thi đấu hiệp phụ*).
- Mỗi đơn vị đăng ký 01 trưởng đoàn, 01 HLV và gồm 20 VĐV (*đăng ký VĐV khi thi đấu*)
- Một trận đấu gồm hai hiệp, mỗi hiệp 40 phút, nghỉ giữa hai hiệp 15 phút.
- Trong một trận đấu được phép thay 5 VĐV bao gồm cả thủ môn.
- Thi đấu bằng giày vải để không có móng.
- Cách tính điểm thắng một trận được 3 điểm, hoà một trận được 01 điểm, thua một trận được 0 điểm.
- Các chỉ số phụ để xem xét khi hai đội trong cùng một bảng có số điểm bằng nhau theo thứ tự như sau: Hiệu số bàn thắng – thua, tổng số bàn thắng, trận đối đầu trực tiếp, bốc thăm. Các đội phải đăng ký màu áo chính thức và màu áo dự bị trong danh sách đăng ký thi đấu để BTC khi xếp lịch thông báo màu áo thi đấu của các đội nhằm tránh trùng màu áo.

4.1.2. Futsal (Nữ)

- Thi đấu trong nhà thi đấu TDTT.
- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.
- Mỗi đơn vị được quyền đăng ký 01 đội Nữ.
- Một trận đấu gồm hai hiệp, mỗi hiệp 20 phút, nghỉ giữa hai hiệp 10 phút, thay VĐV theo luật bóng đá 5 người. Mỗi đội được đăng ký danh sách không giới hạn, danh sách thi đấu chính thức là 01 HLV và 14 VĐV cho từng trận.

4.2. Bóng chuyên

4.2.1. Bóng chuyên trong nhà (Nam - Nữ)

- Áp dụng luật bóng chuyên 2011 của Liên đoàn BCVN (Tổng cục TDTT, 2011, *Luật bóng chuyên và bóng chuyên bãi biển*, NXB TDTT).
- Mỗi đơn vị đăng ký 01 đội Nam, 01 đội Nữ, mỗi đội gồm 01 HLV. Thể thức thi đấu theo hai giai đoạn I và II, giai đoạn I chia bảng thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm, chọn hai đội nhất nhì ở mỗi bảng vào giai đoạn II. Giai đoạn II tổ chức thi đấu tứ kết, bán kết và chung kết. Thi đấu theo thể thức 3 ván thắng 2 (hiệp 1 và hiệp 2 là 25 điểm và cách biệt ít nhất 2 điểm, hiệp 3 là 15 điểm và cách biệt ít nhất 2 điểm).

Cách tính điểm

- a. Đội thắng nhiều trận sẽ xếp trên.
- b. Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số trận thắng như nhau thì các bước sau đây sẽ được xem xét để quyết định thứ hạng: trận thắng với tỷ số 2-0, đội thắng được 3 điểm, đội thua 0 điểm; trận thắng với tỷ số 2-1: đội thắng được 2 điểm, đội thua 1 điểm; bỏ cuộc 0 điểm xóa bỏ tất cả thành tích.
- c. Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số điểm, thì đội nào có tỷ số tổng điểm thắng/điểm thua lớn hơn sẽ xếp trên.
- d. Nếu tỷ số này bằng nhau thì đội nào có tỷ số tổng hiệp thắng/hiệp thua lớn hơn sẽ xếp trên.

- e. Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu của 2 đội sẽ xếp trên.
- f. Bốc thăm.

4.2.1. Bóng chuyền hơi (Nam - Nữ kết hợp)

- Áp dụng Luật thi đấu Bóng chuyền hơi hiện hành của Liên đoàn Bóng chuyền Việt Nam.

- Mỗi đội được đăng ký thi đấu tối đa: 01 HLV và 10 VĐV. Vận động viên thi đấu môn bóng chuyền trong nhà (6 người) không được tham gia thi đấu môn bóng chuyền hơi.

- Các đội được vào sân thi đấu nhiều nhất là 01 VĐV nam

- Bóng thi đấu: Bóng màu vàng, chu vi: 80-83 cm, nặng 250gr

- Thẻ thức tổ chức thi đấu: Tùy theo số lượng các đội đăng ký, Ban Tổ chức sẽ sắp xếp thẻ thức thi đấu phù hợp với thời gian tổ chức (*quy định cụ thể trong lịch thi đấu*).

Tính điểm và xếp hạng:

- a. Đội thắng nhiều trận sẽ xếp trên.

b. Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số trận thắng như nhau thì các bước sau đây sẽ được xem xét để quyết định thứ hạng: trận thắng với tỷ số 2-0, đội thắng được 3 điểm, đội thua 0 điểm; trận thắng với tỷ số 2-1: đội thắng được 2 điểm, đội thua 1 điểm; bỏ cuộc 0 điểm xóa bỏ tất cả thành tích.

c. Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số điểm, thì đội nào có tỷ số tổng điểm thắng/điểm thua lớn hơn sẽ xếp trên.

d. Nếu tỷ số này bằng nhau thì đội nào có tỷ số tổng hiệp thắng/hiệp thua lớn hơn sẽ xếp trên.

e. Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu của 2 đội sẽ xếp trên.

f. Bốc thăm.

4.3. Bóng bàn và Cầu lông

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp 1 lần thua.

- *Nội dung thi đấu:* Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ và đôi nam nữ. Mỗi vận động viên được tham dự nhiều nhất là 2 nội dung trong các nội dung trên. Mỗi đơn vị được quyền đăng ký tối đa là 02 (2 VĐV trong nội dung đơn và 2 đôi trong nội dung đôi) trong 1 nội dung thi đấu.

4.4. Đá cầu, cầu mây

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Tùy thuộc vào số lượng đội tham dự BTC tổ chức hình thức thi đấu phù hợp.

- *Nội dung thi đấu:* Đồng đội Nam (*mỗi đội 3 VĐV nam*) và Đồng đội Nữ (*mỗi đội 3 VĐV nữ*). Mỗi đơn vị được quyền đăng ký tối đa là 02 đội. Mỗi vận động viên được chỉ được tham dự cho 01 đội trong suốt thời gian thi đấu của giải.

4.5. Môn quần vợt và Pickleball

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Tùy thuộc vào số lượng đội tham dự BTC tổ chức hình thức thi đấu phù hợp.

- *Nội dung thi đấu:* Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ. Mỗi vận động viên được tham dự nhiều nhất là 2 nội dung trong các nội dung trên. Mỗi đơn vị được quyền đăng ký tối đa là 02 (2 VĐV trong nội dung đơn và 2 đôi trong nội dung đôi) trong 1 nội dung thi đấu.

4.6. Môn cờ vua, cờ tướng

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Tùy thuộc vào số lượng đội tham dự BTC tổ chức hình thức thi đấu phù hợp.

- *Nội dung thi đấu:* Đơn nam, đơn nữ. Mỗi vận động viên chỉ được tham dự 01 nội dung trong các nội dung trên. Mỗi đơn vị được quyền đăng ký tối đa là 02 VĐV trong 1 nội dung thi đấu.

4.7. Môn võ (Taekwondo và Vovinam)

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Thi đấu theo hạng cân.

- *Nội dung thi đấu:* Quyền đồng đội Nam – Nữ (3 người/đội), Đối kháng cá nhân Nam -Nữ (*Nội dung đối kháng có 03 bộ huy chương dưới 45kg; 45kg-55kg; trên 55kg đối với nữ và 50kg; 50kg-60kg; trên 60kg đối với nam*). Mỗi vận động viên chỉ được tham dự 01 nội dung trong các nội dung trên. Mỗi đơn vị được quyền đăng ký tối đa là 02 VĐV trong 1 nội dung thi đấu.

4.8. Môn điền kinh

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Tùy thuộc vào số lượng đội tham dự BTC tổ chức hình thức thi đấu phù hợp.

- *Nội dung thi đấu:* Chạy 100m (Nam - Nữ), chạy 1.500m Nam, 800m Nữ, nhảy cao (Nam - Nữ), nhảy xa (Nam - Nữ), đẩy tạ (Nam - Nữ). Mỗi đơn vị được quyền đăng ký tối đa là 02 VĐV trong 1 nội dung thi đấu. Mỗi VĐV được quyền đăng ký tối đa là 02 nội dung thi đấu.

4.9. Môn Kéo co

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Tùy thuộc vào số lượng đội tham dự BTC tổ chức hình thức thi đấu phù hợp.

- *Nội dung thi đấu:* Kéo co nam và kéo co nữ. Mỗi đơn vị đăng ký 01 đội nam và 01 đội nữ. Số lượng đăng ký không giới hạn nhưng khi thi đấu mỗi đội 10 VĐV. VĐV thi đấu trong 1 trận không thay đổi.

4.10. Môn bóng rổ (Nam 05 người - Nữ 03 người)

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Tùy thuộc vào số lượng đội tham dự BTC tổ chức hình thức thi đấu phù hợp.

- *Nội dung thi đấu:* Mỗi đơn vị đăng ký nhiều nhất là 02 đội nam và 02 đội nữ. Các đơn vị đăng ký VĐV không giới hạn, mỗi vận động viên được chỉ được tham dự cho 01 đội trong suốt thời gian thi đấu của giải. Trường hợp đơn vị không đủ VĐV có thể liên kết với đơn vị khác trong trường.

4.11. Môn thể dục

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Tùy thuộc vào số lượng đội tham dự BTC tổ chức hình thức thi đấu phù hợp.

- *Nội dung thi đấu:* Thể dục tự do, khiêu vũ thể thao, đồng diễn... Các đơn vị đăng ký thi đấu không giới hạn, mỗi vận động viên được chỉ được tham dự cho 01 đội trong suốt thời gian thi đấu của giải (*4 bộ huy chương cho các nội dung đôi, ba, bốn và tập thể, không phân biệt nam nữ*).

4.12. Môn bi sắt

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Tùy thuộc vào số lượng đội tham dự BTC tổ chức hình thức thi đấu phù hợp.

- *Nội dung thi đấu:* Đôi nam, Đôi nữ, Đôi nam-nữ và bộ 3 (*phải có ít nhất 1 nữ*). Các đơn vị đăng ký thi đấu không giới hạn. Mỗi vận động viên được tham dự nhiều nhất là 2 nội dung trong các nội dung trên.

4.13. Môn đẩy gậy

- Áp dụng luật thi đấu hiện hành của Tổng cục TDTT Việt Nam.

- *Hình thức thi đấu:* Tùy thuộc vào số lượng đội tham dự BTC tổ chức hình thức thi đấu phù hợp.

- *Nội dung thi đấu:* Đơn nam, đơn nữ. Các đơn vị đăng ký thi đấu không giới hạn. Mỗi vận động viên được tham dự nhiều nhất là 01 nội dung trong các nội dung trên. Tùy theo số lượng đăng ký thi đấu, Ban Tổ chức chia theo từng hạng cân phù hợp, dự kiến dưới 45kg; 45kg-55kg; trên 55kg đối với nữ và 50kg; 50kg-60kg; trên 60kg đối với nam.

V. KHEN THƯỞNG

- Ban Tổ chức sẽ trao giải tại sân khi kết thúc thi đấu cho các môn như: Cầu lông; Cầu mây; Bóng bàn; Đá cầu; Cờ tướng; Cờ vua; Quần vợt; Vovinam; Thể dục; Việt dã, đi bộ; Điền kinh; Taekwondo; Kéo co.

- *Cơ cấu giải thưởng:*

1. Futsal (Nữ)

- Nhất : Cúp-cờ-huy chương và tiền thưởng.
- Nhì : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- Ba (đồng giải ba) : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- Giải vua phá lưới: : cờ và tiền thưởng.

2. Bóng đá 11 người

- Nhất Cúp-cờ-huy chương và tiền thưởng.
- Nhì : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- Ba (đồng giải ba) : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- Giải vua phá lưới: : cờ và tiền thưởng.

3. Bóng rổ (Nam - Nữ)

- Nhất Cúp-cờ-huy chương và tiền thưởng.
- Nhì : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- Ba (đồng giải ba) : cờ - huy chương và tiền thưởng.

4. Bóng chuyền (Nam-Nữ-Hoi)

- Nhất Cúp-cờ-huy chương và tiền thưởng.

- Nhì : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- Ba (đồng giải ba) : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- 5. Đá cầu, cầu mây (Nam-Nữ)**
- Nhất : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- Nhì : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- Ba (đồng giải ba) : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- 6. Các giải đôi**
- Nhất : huy chương và tiền thưởng.
- Nhì : huy chương và tiền thưởng.
- Ba (đồng giải ba) : huy chương và tiền thưởng.
- 7. Các giải đơn**
- Nhất : huy chương và tiền thưởng.
- Nhì : huy chương và tiền thưởng.
- Ba (đồng giải ba) : huy chương và tiền thưởng.
- 8. Kéo co, thể dục đồng diễn (Nam - Nữ)**
- Nhất : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- Nhì : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- Ba (đồng giải ba) : cờ - huy chương và tiền thưởng.
- 9. Giải toàn đoàn:**
- Nhất : cờ và tiền thưởng.
- Nhì : cờ và tiền thưởng.
- Ba : cờ và tiền thưởng.

VI. KỶ LUẬT: Trong suốt thời gian diễn ra hội thao các đơn vị, đội, cá nhân, VĐV, HLV, trọng tài cố tình làm sai điều lệ giải, vi phạm đạo đức tác phong, tùy theo mức độ BTC xem xét, xử lý và đề nghị kỷ luật phù hợp.

VII. KHIẾU NẠI:

- Chỉ có Lãnh đạo đội hay Huấn luyện viên mới có quyền khiếu nại.
- Khiếu nại bằng văn bản gửi BTC giải trong thời gian diễn ra trận đấu và sau khi trận đấu kết thúc 01 giờ.
- Khiếu nại về lỗi kỹ thuật thì chỉ có đội trưởng và Huấn luyện viên được pháp đề nghị trọng tài cho ngừng trận đấu và ghi các ý kiến khiếu nại vào biên bản thi đấu gửi BTC xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- BGH, BTC đề báo cáo;
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu VT, GDTC.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Trung Tính

Mẫu đăng ký danh sách thi đấu từng môn

HỘI THAO TRUYỀN THÔNG LẦN 43 NĂM 2024

a. Bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ

TT	Họ và tên	Lớp	MSSV - MSCB*	Ảnh 3x4	Chức vụ trong đội	Số áo	Màu áo	
							Chính thức	Dự bị
1	Ng Văn A	xx	00000	Ảnh	Đội trưởng	99	Xanh	Đỏ
2	Ng Văn B	xx	00001	Ảnh	vđv	69	Xanh	Đỏ
3								

b. Bóng bàn, cầu lông

TT	Họ và tên (Ví dụ)	Lớp, khoá	MSSV MSC*	Ảnh 3x4	Thể loại thi đấu	Ghi chú
1	Ng Văn A				Đơn nam	
2	Ng Thị B				Đơn nữ	
3	Ng Văn (A) - Ng Văn (B)				Đôi nam	
4	Ng Thị (A)-Ng Thị (B)				Đôi nữ	
5	Ng Văn (A)- Ng Thị (B)				Đôi nam - nữ	

c. Điền kinh

TT	Họ và tên	Lớp, khoá	MSSV MSCB	Ảnh 3x4	Giới tính	100 m	Nhảy Xa	Nhảy cao	Đẩy tạ	1500 m	800 m
	Ng Văn A	xx	001	Ảnh	Nam	x		x			
	Ng Thị B	xx	000	Ảnh	Nữ		x				
	Ng Văn A	xx	0011	Ảnh	Nam					x	
	Ng Thị B	xx	0010	Ảnh	Nữ				x		x

d. Kéo co, đá cầu, cầu mây, quần vợt, cờ vua, cờ tướng và thể dục

TT	Họ và tên	Lớp	MSSV – MSCB*	Ảnh 3x4	Nam	Nữ	Ghi chú

e. Môn võ

TT	Họ và tên	Lớp	MSSV MSCB *	Ảnh 3x4	Giới tính	Hạng cân	Quyền		Ghi chú
							Cá nhân	Đồng đội	

* MSSV: Mã số sinh viên; MSCB: Mã số cán bộ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ